

Bản án số: 65/2021/HS-ST
Ngày 23- 12-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc H

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Không Đăng H
Bà Trần Thanh H

- Thư ký phiên tòa: Ông Đăng Trần H – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Lê Trung K - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 23 tháng 12 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 và thông báo mở lại phiên tòa số 14/2021/TB-TA ngày 07/12/2021 đối với bị cáo:

Lùng Văn V; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 02/02/1996 tại: huyện T, tỉnh L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh L; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: không; Con ông: Lùng Văn Đ, sinh năm 1971; con bà Vàng Thị Tình, sinh năm 1979; Anh chị em ruột: có 04 người, bị cáo là thứ nhất; Vợ: Đinh Thị Ánh N, sinh năm: 1997; Con: có 01 con (sinh năm 2019) hiện còn nhỏ ở với mẹ; Tiền án, tiền sự: Không. Về Nhân thân: + Tại bản án hình sự số 39/2015/HSST ngày 28/07/2014 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L xử phạt 02 năm cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản” (giá trị tài sản trộm cắp là 7.740.000 đồng). Lùng Văn V được tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa. + Tại bản án hình sự số 49/2016/HSST ngày 29/07/2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L xử phạt bị cáo Lùng Văn V 01 năm 10 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản (giá trị tài sản trộm cắp là 9.087.000 đồng). Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/5/2018, đã nộp án phí 200.000 đồng. + Tại bản án số 38/2021/HSST ngày 15/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh

L xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự và xử phạt V 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm tội ngày 15/5/2020, thời hạn chấp hành án kể từ ngày 08/01/2021, bị cáo được trừ những ngày đã tạm giữ từ 15/5/2020 đến ngày 24/5/2020. Ngày 16/4/2021, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L đã ra Quyết định thi hành án hình sự phạt tù đối với Lùng Văn V. Bị cáo Lùng Văn V không bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam trong vụ án này. Hiện V đang chấp hành án phạt tù tại Trại tạm giam Công an tỉnh L theo hình phạt tại bản án số 38/2021/HSST ngày 15/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại phòng nghỉ 301 của nhà nghỉ T thuộc khu 5, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tổ công tác của Công an huyện T, tỉnh L phối hợp với phòng PC01 - Công an tỉnh L phát hiện bắt giữ Lùng Văn V, sinh năm 1996 trú tại khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh L là đối tượng đang bị truy nã theo Quyết định truy nã bị can số 06 ngày 08/9/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh L trong vụ án khởi tố số 39 ngày 24/5/2020 về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” xảy ra tại huyện T, tỉnh L. Tổ công tác đã kiểm tra và thu giữ tại sọt rác phòng 301 nơi V thuê trọ 01 (một) gói được gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột khô màu trắng; 01 (một) gói nilon màu hồng bên trong có chứa 50 viên nén màu hồng hình tròn, trên mặt mỗi viên nén đều có chữ “WY”. Tại đây, Lùng Văn V khai nhận chất bột khô màu trắng trên là ma túy heroine, còn 50 viên nén hình tròn là ma túy tổng hợp, V tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã mời người chứng kiến để tiến hành niêm phong 01 gói nilon màu hồng chứa chất bột khô màu trắng và 01 gói nilon màu hồng có chứa 50 viên nén màu hồng thu của V vào một bì giấy dán kín, có chữ ký của các thành phần liên quan theo quy định. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của V: 01 (một) chai nhựa màu trắng, có nắp trai màu trắng, trên nắp trai có gắn 01 ống nhựa và 01 ống bằng kim loại.

Ngày 08/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh L đã tiến hành giám định khối lượng chất bột khô màu trắng chứa trong 01 gói nilon màu hồng và 50 viên nén màu hồng chứa trong 01 gói nilon màu hồng thu giữ của Lùng Văn V khi bị bắt truy nã.

Tại bản kết luận giám định tư pháp số 12/KLGD ngày 08/01/2021 của Người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: *“01 gói là gói chứa chất bột khô, màu trắng có khối lượng: 3,01 gam (ba phẩy không một gam). Gói 02 là gói chứa 50 viên nén màu hồng, hình tròn, trên mặt mỗi viên nén đều có chữ WY có tổng khối lượng: 4,94 gam (bốn phẩy chín mươi tư gam).”*

Hoàn trả lại mẫu vật: Kết luận giám định kèm theo 01 (một) gói niêm phong vật chứng thu giữ của Lùng Văn V”.

Tại bản kết luận giám định số 71/GĐ-KTHS ngày 12/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh L kết luận: “01 (một) mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu Gói 01) gửi giám định là ma túy; loại: Heroine. 01 (một) mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu Gói 02) gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine.

Kèm theo kết luận giám định: không. Hoàn lại đối tượng giám định: không”.

Về nguồn gốc số ma túy bị cáo khai nhận: Chiều ngày 07 tháng 01 năm 2021, ra khỏi nhà nghỉ được khoảng 200 mét, bị cáo gặp một người đàn ông làm nghề xe ôm (V không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể), bị cáo thuê người đàn ông chở đi tìm mua ma túy. Trên đường đi, bị cáo hỏi người đàn ông: “*Anh có biết chỗ nào bán ma túy không, chỉ cho em với*”. Người đàn ông nói: “*Mua loại ma túy nào, bao nhiêu tiền?*”. Bị cáo trả lời: “*có loại nào mua cho em loại đấy*”. Sau đó, bị cáo đưa tiền cho người xe ôm 5.000.000 (năm triệu đồng) đồng để người đàn ông đi mua hộ ma túy cho bị cáo. Người đàn ông nhận tiền, cất tiền vào trong túi áo đang mặc và chở bị cáo đi đến khu vực gần Ga tàu thị xã Phú Thọ. Khi đến nơi người xe ôm để bị cáo đứng trông xe và đợi ở đó còn mình thì xuống xe đi tìm mua ma túy. Khoảng 10 phút sau, người đàn ông quay lại đưa cho bị cáo 02 gói (trong đó: 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng bên trong có chứa Heroine và 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa nhiều viên ma túy tổng hợp). Nhận gói Heroine và gói đựng các viên ma túy tổng hợp, bị cáo cất gói Heroine vào trong túi quần bên phải và bảo người đàn ông chở bị cáo về nhà nghỉ. Về đến phòng nghỉ 301 của nhà nghỉ T, bị cáo lấy gói Heroine và gói đựng các viên ma túy tổng hợp ra xem và kiểm tra, do sợ bị phát hiện nên bị cáo cất gói Heroine và gói ma túy tổng hợp mua được vào trong sọt rác trong phòng vệ sinh của phòng 301. Đến khoảng 02 giờ ngày 08/01/2021, bị cáo lấy chai nhựa ra để tự chế dụng cụ sử dụng ma túy NH chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an tỉnh L phát hiện bắt giữ.

Đối với người đàn ông lái xe ôm mua hộ ma túy cho bị cáo ngày 07/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tiến hành điều tra, xác minh NH không xác định được người này, vì vậy không có đủ căn cứ xử lý.

Ngày 17/01/2021 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh L đã Quyết định khởi tố vụ án hình sự, Quyết định khởi tố bị can đối với bị cáo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ngày 15/3/2021, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L đã tiến hành xét xử Lùng Văn V về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 249 – Bộ luật hình sự đối với vụ án khởi tố số 39 ngày 24/5/2020 và tuyên phạt V mức án 27 tháng tù. Bản án này đã có hiệu lực pháp luật và V đang chấp hành hình phạt của bản án.

Ngày 12/4/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh L đã kết thúc điều tra ra bản kết luận điều tra số 19 ngày 02/4/2021 và chuyển hồ sơ vụ án xảy ra tại thị xã Phú Thọ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện T đề nghị truy tố Lùng Văn V theo điểm n khoản 2 điều 249 - Bộ luật hình sự.

Ngày 29/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh L ban hành cáo trạng số 25 ngày 25/4/2021 truy tố đối với bị cáo V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự và chuyển hồ sơ sang Toà án nhân dân huyện T, tỉnh L để xét xử.

Ngày 09/6/2021, xét thấy vụ án này không thuộc thẩm quyền xét xử nên Toà án nhân dân huyện T đã trả lại hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh L. Ngày 10/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã trả hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để điều tra theo thẩm quyền. Ngày 21/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L đã ra Quyết định chuyển vụ án hình sự để điều tra theo thẩm quyền số 14 ngày 21/6/2021 đối với vụ án hình sự do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh L khởi tố vụ án số 10 ngày 17/01/2021 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 22/6/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh L ra Quyết định chuyển vật chứng số 33 ngày 22/6/2021 chuyển các vật chứng của vụ án từ kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để chuyển vụ án theo thẩm quyền.

Ngày 23/6/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã chuyển toàn bộ hồ sơ cùng vật chứng vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng, đồ vật, tài liệu tạm giữ kết quả điều tra xác định:

Đối với 01(một) bì niêm phong của Công an huyện T, mặt trước gói niêm phong có ghi: 2,16 gam vật chứng còn lại vụ Lùng Văn V, sinh năm 1996, trú tại khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và mỗi đầu có đóng 01 dấu màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T; 01(một) bì niêm phong của Công an huyện T, mặt trước gói niêm phong có ghi: 02 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lùng Văn V, sinh năm 1996, trú tại khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và mỗi đầu có đóng 01 dấu màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T; 01(một) chai nhựa màu trắng trong suốt có nắp đậy màu trắng, được gắn 01 ống kim loại và 01 ống nhựa màu trắng, sẽ được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ.

Tại phiên tòa, bị cáo Lùng Văn V khai nhận: Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại phòng 301 Nhà nghỉ T thuộc khu 5, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, Lùng Văn V đã có hành vi tàng trữ 3,01 gam Heroine và 4,94 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân nH chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện T, tỉnh L phối hợp với Phòng PC 01 - Công an tỉnh L phát hiện, thu giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo V đã cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bản cáo trạng số 50/CT-VKS-TXPT ngày 30/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị cáo Lùng Văn V về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ giữ quyền công tố luận tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma

túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lũng Văn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm n khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lũng Văn V từ 06 (năm) 06 (sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp với bản án số 38/2021/HSST ngày 15/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L xử phạt V 27 tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án từ 08 năm 09 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021 nH được khấu trừ thời gian tạm giữ (từ ngày 15/5/2020 đến ngày 24/5/2020) của bản án số 38/2021/HSST ngày 15/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu 01 bì niêm phong bằng công văn Công an huyện T, các mép được dán kín. Mặt trước gói niêm phong có ghi: 2,16 gam vật chứng còn lại vụ Lũng Văn V, sinh năm 1996, trú tại khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh L. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau gói niêm phong trên các mép dán có ghi đầy đủ chữ ký, họ và tên của của: Vàng Văn L, Nguyễn Thành L; Lê Văn H; Nguyễn Hồng S và của đương sự Lũng Văn V, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ghi ngày 08/01/2021; 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện T, các mép được dán kín. Mặt trước gói niêm phong ghi: 02 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lũng Văn V. Mặt sau gói niêm phong trên mép dán có ghi đầy đủ chữ ký họ và tên của của: Vàng Văn L, Nguyễn Thành L; Lê Văn H; Nguyễn Hồng S và của đương sự Lũng Văn V, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ghi ngày 08/01/2021; 01(một) chai nhựa màu trắng trong suốt có nắp đậy màu trắng, được gắn 01 ống kim loại và 01 ống nhựa màu trắng để tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi mà bị cáo đã phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và

những người tham gia tổ tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Khoảng 02 giờ 00 phút ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại phòng 301 Nhà nghỉ T thuộc khu 5, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, bị cáo V đã có hành vi tàng trữ 3,01 gam Heroine và 4,94 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân nH chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện T, tỉnh L phối hợp với Phòng PC 01 - Công an tỉnh L phát hiện, thu giữ. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều khoản trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 249 - Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

n) Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương ứng với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này”.

[3]. *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Xét thấy tính chất vụ án là thuộc trường hợp rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn và nó là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Bản thân bị cáo V có nhân thân xấu đã bị xét xử nhiều lần, bị cáo hiện đang phải chấp hành hình phạt tù của bản án số 38/2021/HSST ngày 15/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L với thời hạn 27 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo rèn luyện, cải tạo được tội lỗi mà bị cáo đã phạm. Đối với bị cáo chỉ cần áp dụng hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đề nghị là phù hợp. Mức án đó cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với điều kiện thực tế và quy định của pháp luật.

[5]. *Về xử lý vật chứng và các tài sản, đồ vật tạm giữ*:

Đối với 01 bì niêm phong bằng công văn Công an huyện T, các mép được dán kín. Mặt trước gói niêm phong có ghi: 2,16 gam vật chứng còn lại vụ Lùng Văn V, sinh năm 1996, trú tại khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh L. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau gói niêm phong trên các mép dán có ghi đầy đủ chữ ký, họ và tên của của: Vàng Văn L, Nguyễn Thành L; Lê Văn H; Nguyễn Hồng S và của đương sự Lùng Văn V, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ghi ngày 08/01/2021; 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện T, các mép được dán kín. Mặt trước gói niêm phong ghi: 02 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lùng Văn V. Mặt sau gói niêm phong trên mép dán có ghi đầy đủ chữ ký họ và tên của của: Vàng Văn L, Nguyễn Thành L; Lê Văn H; Nguyễn Hồng S và của đương sự Lùng Văn V, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ghi ngày 08/01/2021 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 01(một) chai nhựa màu trắng trong suốt có nắp đậy màu trắng, được gắn 01 ống kim loại và 01 ống nhựa màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm n khoản 2 điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lùng Văn V phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lùng Văn V 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với bản án số 38/2021/HSST ngày 15/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L xử

phạt bị cáo 27 (Hai mươi bảy) tháng tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 08 (tám) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021 nH được khấu trừ thời gian tạm giữ (Từ ngày 15/5/2020 đến ngày 24/5/2020) của bản án số 38/2021/HSST ngày 15/03/2021 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh L.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện T, các mép được dán kín. Mặt trước gói niêm phong có ghi: 2,16 gam vật chứng còn lại vụ Lùng Văn V, sinh năm 1996, trú tại khu phố 11, thị trấn T, huyện T, tỉnh L. Hành vi: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Mặt sau gói niêm phong trên các mép dán có ghi đầy đủ chữ ký, họ và tên của: Vàng Văn L, Nguyễn Thành L; Lê Văn H; Nguyễn Hồng S và của đương sự Lùng Văn V, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ghi ngày 08/01/2021; 01 (một) gói niêm phong bằng phong bì công văn Công an huyện T, các mép được dán kín. Mặt trước gói niêm phong ghi: 02 mảnh nilon còn lại sau khi xác định khối lượng vật chứng thu giữ của Lùng Văn V, SN 1996, trú tại: Khu phố 11, thị trấn T, L. Mặt sau gói niêm phong trên mép dán có ghi đầy đủ chữ ký, họ và tên của : Vàng Văn L, Nguyễn Thành L; Lê Văn H; Nguyễn Hồng S và của đương sự Lùng Văn V, hai đầu gói niêm phong mỗi đầu được đóng 01 hình dấu niêm phong của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T ghi ngày 08/01/2021; 01(một) chai nhựa màu trong suốt có nắp đậy màu trắng, được gắn 01 ống kim loại và 01 ống nhựa màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 30/8/2021)

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lùng Văn V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Công an thị xã;
- Sở tư pháp;
- UBND thị trấn T, huyện T, tỉnh L;
- Bị cáo;
- THAHS, THADS;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Hà

